

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **285/2017/HSST**
Ngày: 18/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**TỌA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ
NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Sơn Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Sơn và bà Trần Thị Oanh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Kim Yến, Thư ký tòa
án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên
tòa:*** Ông Nguyễn Thanh Hoan, Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 18 tháng 12 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận
Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm xét
xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 304/2017/HSST ngày 21 tháng
11 năm 2017 đối với bị cáo:

Trần Văn A, sinh năm 1977; ĐKNKTT: Không xác định; Chỗ ở tự
khai: số 15 B, phường B, quận C, Hà Nội; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Tự
do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Trần
Văn D, đã chết; Con bà: Nguyễn Thị E, đã chết.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 22/02/1997, Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt 11 năm
tù về tội Cướp tài sản công dân. Chấp hành xong hình phạt ngày
10/11/2005.

- Ngày 20/7/2006, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà
Nội xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt
ngày 31/3/2007.

- Ngày 06/6/1991, Công an quận Hoàn Kiếm, Hà Nội phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản công dân.

- Ngày 11/01/1992, Công an quận Hoàn Kiếm Hà Nội phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản công dân.

- Ngày 04/4/1992, Công an quận Hoàn Kiếm, Hà Nội phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản công dân.

- Ngày 08/5/1995, Công an quận Ba Đình, Hà Nội phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản công dân.

- Ngày 28/12/2005, Công an quận Ba Đình, Hà Nội phạt hành chính về hành vi Đánh bạc.

- Ngày 03/2/2015, Công an quận Nam Từ Liêm, Hà Nội phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/9/2017, đến ngày 27/9/2017 chuyển sang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 của Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị **Nguyễn Thị Thúy F**, sinh năm 1979. NKTT: Tổ dân phố G, huyện H, Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ ngày 18/9/2017, Trần Văn A đi xe buýt tuyến 34 từ Bệnh viện K thuộc phường L, quận M, Hà Nội. Ngồi trên xe buýt, A phát hiện túi quần bên phải phía trước của chị Nguyễn Thị Thúy F (Sinh năm 1979; HKTT: Tổ dân phố G, huyện H, Hà Nội) đang ngồi phía trước, cách hành ghế A ngồi 02 ghế có tiền thò ra ngoài nên đã nảy sinh ý định trộm. Đến khoảng 8 giờ 30 phút cùng ngày, khi xe buýt đi đến cửa bến xe khách I thuộc phường I 2, quận J, Hà Nội, A thấy chị F di chuyển xuống xe buýt thì A áp sát từ phía sau, ôm balo cá nhân phía trước và cố ý đẩy vào người chị F, đồng thời dùng tay phải rút số tiền 2.500.000 đồng ở túi quần chị F và cho vào trong balo của A. Lúc này, chị F phát hiện và hô hoán, A bị lực lượng Công an phường Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội đang làm nhiệm vụ bắt giữ cùng vật chứng.

Tang vật thu giữ:

- 05 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra bị can Trần Văn A khai nhận hành vi phạm tội.

Ngày 21/9/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận

, Hà Nội đã trao trả số tiền 2.500.000 đồng cho chị Nguyễn Thị Thúy F. Chị F nhận lại tài sản và không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự.

Tại Cáo trạng số 284/CT-VKS ngày 16/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm quyết định truy tố bị cáo Trần Văn A về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự 1999, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt Trần Văn A 09 đến 12 tháng tù

Về xử lý vật chứng: Không

Tại phiên tòa, Bị cáo và Kiểm sát viên không có ý kiến gì về Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo cũng như phần luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Bị cáo trong lời nói sau cùng cũng nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở về xã hội để giúp đỡ gia đình và trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 18/9/2017, tại điểm đón trả khách của tuyến xe buýt trước cửa bến xe I thuộc phường I 2, quận J, Hà Nội, lợi dụng sơ hở Trần Văn A đã trộm cắp số tiền 2.500.000 đồng của chị Nguyễn Thị Thúy F. Tài sản đã được thu hồi và trao trả cho chủ sở hữu.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Văn A phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 khoản 1 Bộ luật Hình sự 1999 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự thì:

“1-Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo thực hiện tội phạm giữa ban ngày, lợi dụng sơ hở của người bị hại để chiếm

đoạt tài sản. Vì vậy, đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999 cần áp dụng cho bị cáo.

Với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xem xét về nhân thân của bị cáo rất xấu, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Không

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn A phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự 1999

Xử phạt **Trần Văn A** 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/9/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Không

3. Về trách nhiệm dân sự: Không

4. Về án phí: Áp dụng Điều 98; Khoản 2 Điều 99 - Bộ luật Tố tụng Hình sự. Điều 28 Nghị quyết quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải nộp **200.000** đồng (*Hai trăm ngàn*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231 và 234 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Sơn Hà